

PHỤ LỤC II

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HĐND, UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
Nghị quyết: 19 Văn bản					
1.	Nghị quyết	03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố	- Khoản 4, Điều 1; - Phụ lục số 04	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 29/04/2025 của HĐND Thành phố về việc quy định một số nội dung và mức chi lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền của hội đồng nhân dân thành phố	13/05/2025
2.	Nghị quyết	09/2017/NQ-HĐND ngày 05/11/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị của thành phố	Phụ lục 03: - Gạch đầu dòng thứ nhất, mục 2 Phần II; - Tiết a.3 điểm a khoản 1.1 mục 1 Phần III; - Điểm b khoản 1.1 mục 1 Phần III; - Khoản 1.2 mục 1 Phần	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 29/04/2025 của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số nội dung, mức chi quy định tại phụ lục 03 ban hành kèm theo nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 05	04/05/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			III; - Điểm b khoản 1.3 mục 1 Phần III; - Điểm c khoản 1.3 mục 1 Phần III; - Điểm a khoản 1.4 mục 1 Phần III; - Điểm a khoản 2.2 mục 2 Phần III; - Điểm c, điểm d khoản 2.2 mục 2 Phần III	tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị của Thành phố	
3.	Nghị quyết	03/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội	- Khoản 5 Điều 1; - Phụ lục số 05	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 29/04/2025 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù hỗ trợ công tác phòng, chống ma túy của thành phố Hà Nội	01/05/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
4.	Nghị quyết	06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định một số nội dung chi và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội	- Khoản 9 Điều 1	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 29/04/2025 của HĐND Thành phố Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù hỗ trợ công tác phòng, chống ma túy của thành phố Hà Nội	01/05/2025
5.	Nghị quyết	13/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố	- Khoản 1, 2 Điều 1; - Phụ lục số 01, 02, 03	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 29/04/2025 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù hỗ trợ công tác phòng, chống ma túy của thành phố Hà Nội	01/05/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
6.	Nghị quyết	35/2024/NQ-HĐND ngày 10/ 12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.	- Điều 1; - Thay thế cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã” thành “Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường” tại khoản 1 Điều 7; khoản 3 Điều 9; khoản 3 Điều 13; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 15; - Điều 10 ; - Điều 11; - Điều 16; - Bãi bỏ Điều 12, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 22.; - Bãi bỏ cụm từ “Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã” tại điểm d khoản 1 Điều 21.	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/06/2025 của HĐND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội quy định về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội	01/07/2025
7.	Nghị quyết	27/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định việc nhượng quyền khai thác, quản lý công trình kiến trúc có giá trị và công	- Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã” thành cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” và bãi bỏ cụm từ “của huyện” tại điểm b khoản	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/06/2025 của HĐND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội quy	01/07/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		trình, hạng mục công trình hạ tầng văn hóa, thể thao thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội (thực hiện điểm a, b khoản 4 Điều 41 Luật Thủ đô)	5 Điều 3; - Thay thế cụm từ “Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện” thành cụm từ “cơ quan chuyên môn về kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã không tổ chức các phòng chuyên môn” và bãi bỏ cụm từ “của huyện” tại khoản 2 Điều 23; - Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã” thành cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” tại khoản 3 và khoản 4 Điều 23; - Bãi bỏ cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 5 Điều 23.	định về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
8.	Nghị quyết	28/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (thực hiện điểm a, b khoản 4 Điều 41 Luật Thủ đô)	- Thay thế cụm từ “đơn vị sự nghiệp công thuộc quận, huyện, thị xã” thành “đơn vị sự nghiệp công thuộc cấp xã” tại khoản 1 Điều 3; - Thay thế cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện” thành “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã” tại khoản 2 Điều 19; - Bãi bỏ cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 4 Điều 19.	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/06/2025 của HĐND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội quy định về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội	01/07/2025
9.	Nghị quyết	07/2019/NQ-HĐND ngày 10/ 7/ 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao	- Điểm c khoản 4 Điều 2	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 điều 2 Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây	29/9/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		thông vận tải		dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải	
10.	Nghị quyết	33/2024/NQ-HĐND ngày 19/ 11/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội	- Khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 3; - Điều 4; - Khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 6; - Khoản 1 Điều 7; - Điểm b khoản 1 Điều 8; - Thay thế các mẫu biên bản, mẫu quyết định ban hành kèm theo Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND: + Mẫu Biên bản số 01: Biên bản làm việc; + Mẫu Biên bản số 02: Biên bản kiểm tra việc chấp hành dừng thi công, dừng hoạt động đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Thực hiện khoản 2, khoản 3 Điều 33 của Luật Thủ đô)	29/9/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			vi phạm; + Mẫu Biên bản số 03: Biên bản kiểm tra việc chấp hành của cá nhân/tổ chức vi phạm bị áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước; + Mẫu Quyết định số 01: Quyết định về việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm; + Mẫu Quyết định số 02: Quyết định về việc chấm dứt áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện/nước đối với công trình/cơ sở sản xuất/kinh doanh/dịch vụ vi phạm		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
11.	Nghị quyết	17/2024/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Về việc quy định mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội	- Điểm a khoản 5 Điều 3; - Điểm b khoản 5 Điều 3; - Điểm b khoản 6 Điều 3	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 43/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Về việc quy định mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội	29/9/2025
12.	Nghị quyết	12/2024/NQ-HĐND ngày 01/7/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội Quy định tiêu chí thành lập và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; nội dung, mức chi hỗ trợ đối với người tham gia Lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở trên địa bàn Thành phố	- Khoản 2 Điều 4; - Khoản 6 Điều 5	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 44/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 01/7/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định tiêu chí thành lập và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; nội dung, mức chi hỗ trợ đối với người tham gia Lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở trên địa bàn Thành phố	29/9/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
13.	Nghị quyết	38/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi hỗ trợ lực lượng cảnh sát hình sự, lực lượng cảnh sát chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc Công an thành phố Hà Nội	Bãi bỏ khoản 2 Điều 3	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND Thành phố quy định tiêu chí thành lập, số lượng thành viên đội dân phòng và một số nội dung chi, mức chi hỗ trợ công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn thành phố Hà Nội	29/9/2025
14.	Nghị quyết	28/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội	- Mục II Phần A - Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp Thành phố: + Bãi bỏ khoản 1.7.3. Lĩnh vực lâm nghiệp; + Khoản 1.7.7. Lĩnh vực chiếu sáng công cộng; + Điểm a khoản 2.8. Sự nghiệp bảo vệ môi trường; + Khoản 2.9.2. Lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp và phát triển nông thôn như sau; + Điểm a khoản 2.9.3. Lĩnh vực kiến thiết, thị	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 của HĐND Thành phố về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội	01/01/2026

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			chính; - Mục II Phần B- Nhiệm vụ chi ngân sách của cấp xã; + Gạch đầu dòng thứ 3 điểm a khoản 1.7. Lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp; + Điểm e khoản 2.8. Sự nghiệp bảo vệ môi trường; + Khoản 2.9.2. Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và phát triển nông thôn		
15.	Nghị quyết	22/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số nội dung chi, mức chi xây dựng văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô số 39/2024/QH15	- Khoản 1 Điều 3	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 78/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 của HĐND Thành phố quy định nội dung chi, mức chi đối với công tác xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội	27/11/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
16.	Nghị quyết	33/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung chi, mức chi phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp thành phố Hà Nội.	Khoản 1 Mục I của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 78/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 của HĐND Thành phố quy định nội dung chi, mức chi đối với công tác xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội	27/11/2025
17.	Nghị quyết	38/2024/NQ-HĐND Ngày 10/12/2024 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung, mức chi hỗ trợ lực lượng Cảnh sát hình sự, lực lượng Cảnh sát chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc Công an thành phố Hà Nội	Bãi bỏ cụm từ “ <i>Công an cấp huyện</i> ” tại điểm a khoản 1 Điều 3	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 của HĐND Thành phố quy định nội dung, mức chi hỗ trợ lực lượng Công an cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội	27/11/2025
18.	Nghị quyết	48/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách	Sửa đổi tỷ lệ khoản thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước do cơ quan có thẩm quyền của Trung ương cấp phép thực hiện tại STT 6 mục II Phụ lục	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 88/2025/NQ-HĐND ngày 13/12/2025 của HĐND Thành phố về việc sửa đổi một số nội dung của Nghị quyết số 48/2025/NQ- HĐND ngày 26 tháng 11 năm 2025	01/01/2026

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		thành phố Hà Nội	02.1 - Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội	của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội	
19.	Nghị quyết	69/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định một số chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện các dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị; cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 6 và điểm c khoản 9 Điều 20; khoản 3 Điều 29 Luật Thủ đô số 39/2024/QH15)	- Khoản 3 Điều 6	Hết hiệu lực bởi Nghị quyết số 89/2025/NQ-HĐND ngày 14/12/2025 của HĐND Thành phố quy định một số chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thực hiện các dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị; cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 6 và điểm C khoản 9 Điều 20; khoản 3 Điều 29 Luật Thủ đô số 39/2024/QH15)	26/12/2025
Quyết định: 21 văn bản					

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
20.	Quyết định	56/2024/QĐ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND Thành phố quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội	- Điều 7; - Khoản 4 Điều 9; - Khoản 2 Điều 10; - Khoản 1, khoản 2 Điều 19; - Khoản 3, khoản 4 Điều 22; - Khoản 2 Điều 24; - Điều 25; - Điều 28; - Khoản 3 Điều 3; - Điều 23	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 30/06/2025 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo quyết định số 56/2024/qđ-UBND ngày 06/9/2024 của UBND Thành phố quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội	1/7/2025
21.	Quyết định	55/2024/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố về xác định giá đất cụ thể trên địa bàn thành phố Hà Nội.	- Điều 3; - Điều 6	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 40/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của các quy định liên quan đến đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội	01/07/2025
22.	Quyết định	61/2024/QĐ-UBND ngày 27	- Điều 4;	Hết hiệu lực bởi Quyết định	01/07/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	- Điều 8; - Điểm b khoản 1 Điều 17; - Điểm đ vào khoản 2 Điều 18; - Thay thế một số cụm từ tại các Điều: + Thay thế cụm từ "khoản 4 Điều 60 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP" tại Điều 5 bằng cụm từ "Mục 4 Chương I Phần VII Nghị định số 151/2025/NĐ-CP"; + Thay thế cụm từ "Văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân Thành phố" tại Điều 5 bằng cụm từ "Văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền"; + Thay thế cụm từ "kể từ ngày Ủy ban nhân dân Thành phố có văn bản chấp thuận" tại khoản 3 Điều 5 bằng cụm từ "kể	số 40/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của các quy định liên quan đến đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			từ ngày có Văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; + Thay thế cụm từ "Sở Tài nguyên và Môi trường" tại Điều 17, 18, 19 bằng cụm từ "Sở Nông nghiệp và Môi trường"; + Thay thế cụm từ "Ủy ban nhân dân cấp huyện" tại Điều 17, 18, 19 bằng cụm từ "Ủy ban nhân dân cấp xã"; + Thay thế cụm từ "Sở Kế hoạch và Đầu tư" tại Điều 17 bằng cụm từ "Sở Tài chính"; + Thay thế cụm từ "Cục thuế Thành phố" tại Điều 17 bằng cụm từ "Thuế thành phố Hà Nội"; + Thay thế cụm từ "Phòng Tài nguyên và môi trường cấp huyện" tại Điều 18 bằng cụm từ "cơ quan có chức năng		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			quản lý đất đai cấp xã"; - Điều 15; - Khoản 2 Điều 16 - Các mẫu số 01, 02, 03, 04 kèm theo Phụ lục II kèm theo Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2024		
23.	Quyết định	71/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành	- Điều 5	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 40/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của các quy định liên quan đến đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội	01/07/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		phố Hà Nội			
24.	Quyết định	30/2020/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành quy trình, định mức dự toán duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội	Bãi bỏ các quy trình, định mức dự toán tại Phụ lục số 1 và 2 Điều 1 Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành quy trình, định mức dự toán duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội gồm: 1. Duy trì vệ sinh đường, hè phố (duy trì vệ sinh đường phố bằng cơ giới kết hợp thủ công, duy trì vệ sinh đường phố bằng xe quét hút, duy trì vệ sinh hè phố bằng thủ công, thu gom rác đường phố ca đêm). 2. Duy trì vệ sinh ngõ xóm. 3. Thu gom, vận chuyển	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 20/08/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy trình kỹ thuật và Định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội	20/08/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			chất thải sinh hoạt đến nơi xử lý. 4. Duy trì quét hút hè, ngõ xóm bằng xe chuyên dùng quét hút, dung tích <2m³. 5. Duy trì vệ sinh trong các vườn hoa, công viên, dải phân cách. 6. Duy trì rửa đường bằng xe chuyên dùng. 7. Duy trì nhà vệ sinh công cộng bằng gạch. 8. Duy trì nhà vệ sinh công cộng bằng thép. 9. Lắp đặt và duy trì nhà vệ sinh lưu động. 10. Bơm hút và vận chuyển phân bùn bể phốt. 11. Xử lý phân bùn bể phốt (trạm xử lý Cầu Diễn).		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			12. Vận hành bãi chôn lấp và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.		
25.	Quyết định	01/2025/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc Ban hành đơn giá xây dựng mới về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất để làm căn cứ tính bồi thường thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội	- Điều 1; - Khoản 3 Điều 3; - Bãi bỏ cụm từ "Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã Sơn Tây" thay bằng cụm từ "Chủ tịch UBND các xã, phường" tại Điều 4	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 51/2025/QĐ-UBND ngày 21/08/2025 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 của UBND Thành phố về việc Ban hành đơn giá xây dựng mới về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất để làm căn cứ tính bồi thường thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội	21/08/2025
26.	Quyết định	31/2020/QĐ- UBND ngày 30/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà	- Điều 3; - Phần Quy định ban hành kèm theo Quyết định + Điều 14; + Điều 21; + Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân các quận,	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 09/09/2025 của UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Quyết định của UBND Thành phố: Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND	19/09/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội	huyện, thị xã (Ủy ban nhân dân cấp huyện)” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân các xã, phường (Ủy ban nhân dân cấp xã)” tại khoản 1 Điều 2; + Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” tại khoản 5 Điều 2, khoản 3 Điều 3, khoản 1, khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 6, khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 10, khoản 2 Điều 11, khoản 2 Điều 16, khoản 5 Điều 26, Điều 29; + Thay thế cụm từ “cấp huyện” bằng cụm từ “cấp xã” tại khoản 2 Điều 10, khoản 2, khoản 3 Điều 11, khoản 2 Điều 13, khoản 2 Điều 20, khoản 1, khoản 3 Điều 24;	ngày 30 tháng 11 năm 2020 ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội; Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 quy định việc sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 3 Điều 35 của Luật Thủ đô); Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025 quy định việc lập, phê duyệt danh mục và bố trí kinh phí sửa chữa công trình tài sản công sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội; Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 quy định đối tượng khách	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			+ Thay thế cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện” bằng cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã” tại khoản 2 Điều 14, khoản 2 Điều 26; + Thay thế cụm từ “ngân sách cấp huyện” bằng cụm từ “ngân sách cấp xã” tại khoản 2 Điều 14; + Thay thế cụm từ “Phòng Tài chính – Kế hoạch” bằng cụm từ “Cơ quan chuyên môn về tài chính cấp xã” tại khoản 2 Điều 10, khoản 2 Điều 11, khoản 2 Điều 13, khoản 2 Điều 20, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26; + Bãi bỏ khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4; khoản 3 Điều 26.	được mời theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQHĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của HĐND thành phố Hà Nội	
27.	Quyết định	03/2025/QĐ- UBND ngày 17/01/2025 của Ủy ban nhân	- Khoản 1 Điều 1; - Khoản 3 Điều 5;	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày	19/09/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		dân thành phố Hà Nội quy định việc sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 3 Điều 35 của Luật Thủ đô).	- khoản 4 Điều 5.; - Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân xã, phường” tại khoản 1 Điều 3, khoản 1 và khoản 5 Điều 10; - Thay thế cụm từ “cơ quan chuyên môn về quy hoạch cấp huyện” bằng cụm từ “cơ quan chuyên môn về quy hoạch cấp xã” tại khoản 1 Điều 10; - Thay thế cụm từ “ngân sách cấp huyện” bằng cụm từ “ngân sách cấp xã” tại khoản 5 Điều 10; - Điểm b khoản 5 Điều 5; - Bãi bỏ cụm từ “(hoặc bộ phận tài chính xã, thị trấn)” tại khoản 2 Điều 6; - Điều 14	09/09/2025 của UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Quyết định của UBND Thành phố: Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội; Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 quy định việc sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 3 Điều 35 của Luật Thủ đô); Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025 quy định việc lập, phê duyệt danh mục và bố trí kinh phí sửa chữa công trình tài sản công sử dụng nguồn kinh phí chi	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội; Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 quy định đối tượng khách được mời theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQHĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của HĐND thành phố Hà Nội	
28.	Quyết định	34/2025/QĐ- UBND ngày 07/5/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quy định việc lập, phê duyệt danh mục và bố trí kinh phí sửa chữa công trình tài sản công sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội.	- Khoản 3 Điều 4; - Khoản 4 Điều 4; -Bãi bỏ cụm từ “(hoặc bộ phận tài chính xã, thị trấn)” tại khoản 2 Điều 5; - Khoản 2 Điều 8	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 09/09/2025 của UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Quyết định của UBND Thành phố: Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội; Quyết định số	19/09/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				03/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 quy định việc sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 3 Điều 35 của Luật Thủ đô); Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025 quy định việc lập, phê duyệt danh mục và bố trí kinh phí sửa chữa công trình tài sản công sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội; Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 quy định đối tượng khách được mời theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQHĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của HĐND thành phố Hà Nội	
29.	Quyết định	08/2024/QĐ- UBND ngày 24/01/2024 của Ủy ban nhân	- Điểm b khoản 1 Điều 3; - Điểm b khoản 2 Điều 3;	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày	19/09/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		dân thành phố Hà Nội quy định đối tượng khách được mời theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội.		09/09/2025 của UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Quyết định của UBND Thành phố: Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội; Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2025 quy định việc sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội (thực hiện khoản 3 Điều 35 của Luật Thủ đô); Quyết định số 34/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025 quy định việc lập, phê duyệt danh mục và bố trí kinh phí sửa chữa công trình tài sản công sử dụng nguồn kinh phí chi	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội; Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 quy định đối tượng khách được mời theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQHĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của HĐND thành phố Hà Nội	
30.	Quyết định	70/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của UBND Thành phố ban hành quy định nội dung quản lý nhà nước về giá hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn Thành phố Hà Nội	- Điều 3 của Quyết định; - Khoản 1 Điều 9 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định - Điều 11 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định - Thay thế cụm từ “cấp huyện” bằng cụm từ “cấp xã” tại điểm b2 khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 8, khoản 2 Điều 8, điểm a khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 2 Điều 9, điểm a khoản 1 Điều 10, khoản 3	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 70/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của UBND Thành phố ban hành quy định nội dung quản lý nhà nước về giá hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn thành phố Hà Nội	18/10/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 10, điểm b khoản 4 Điều 10 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 70/2024/QĐ-UBND; - Thay thế Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định: + Phụ lục 01; + Phụ lục 02:		
31.	Quyết định	61/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội	- Bãi bỏ nội dung: "(phần chiếu sáng tại các tuyến ngõ, ngách trên địa bàn các phường đang được cấp nguồn điện từ các trạm đèn chung lưới điện đường phố và ngõ ngách sẽ do cấp Thành phố tiếp tục thanh toán chi phí điện năng và sẽ bàn giao về các phường thanh toán chi phí điện năng khi các phường thực hiện xong việc đầu tư phân tách nguồn điện)" tại điểm a khoản 1 Điều 4	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND Thành phố về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội	01/12/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Điểm c khoản 2 Điều 4; - Điều 10; - Điều 19;		
32.	Quyết định	48/2024/QĐ-UBND ngày 22/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công của thành phố Hà Nội	- Tại trang 13 trong mục “Định mức lao động” + Dòng 1: Sửa đơn vị tính dịch vụ “Điều dưỡng tại trung tâm” từ “giờ/đổi tượng/lượt” thành “giờ/đổi tượng/ngày”. + Dòng 2: Sửa đơn vị tính dịch vụ “Điều dưỡng ngoài trung tâm” từ “giờ/đổi tượng/lượt” thành “giờ/đổi tượng/ngày”. - Tại trang 14, dòng 12 trong mục “Định mức sử dụng vật tư” - Sửa cụm từ “Thuê xe đưa đón người có công” thành “Chi phí thuê xe ngoài đưa, đón và đưa người có	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 70/2025/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 22/7/2024 của UBND thành phố Hà Nội về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công của thành phố Hà Nội	17/11/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			công, thân nhân liệt sĩ đi thăm quan”. - Thay thế cụm từ “Sở Lao động - Thương binh và Xã hội” thành “Sở Nội vụ” Thay thế cụm từ “Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các quận, huyện, thị xã” thành “Ủy ban nhân dân các xã, phường”.		
33.	Quyết định	15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội	- Điều 14, - Điều 18;	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 74/2025/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định về phân cấp một số nội dung thuộc lĩnh vực xây dựng, giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội	04/12/2025
34.	Quyết định	07/2022/QĐ- UBND ngày 13/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy	Điều 3	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 74/2025/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định về phân cấp một số nội	04/12/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội;		dung thuộc lĩnh vực xây dựng, giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội	
35.	Quyết định	33/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định trách nhiệm về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.	- Điều 8, - Điều 11, - Điều 13; - Điều 25, - Điều 26, - Điều 27, - Điều 28	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 74/2025/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định về phân cấp một số nội dung thuộc lĩnh vực xây dựng, giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội	04/12/2025
36.	Quyết định	25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	- Các quy định về tổ chức bộ máy của tổ chức hành chính, vị trí việc làm và biên chế công chức, cán bộ, công chức, người lao động trong tổ chức hành chính tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 79/2025/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy định về quản lý, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, cán bộ, công chức, người thực hiện chế độ hợp đồng trong tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	19/12/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội - Khoản 1 Điều 5; - Thay thế một số cụm từ tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND như sau: + Thay thế cụm từ “lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP” tại khoản 3, khoản 4 Điều 7; khoản 3 Điều 11; khoản 2 Điều 13; điểm d khoản 4 Điều 14; khoản 3, khoản 5 Điều 16; điểm c khoản 3 Điều 19; khoản 3, khoản 4 Điều 22; điểm a khoản 4 Điều 23; điểm a		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 7 Điều 26; điểm c khoản 2 Điều 31; điểm g khoản 5 Điều 32 bằng cụm từ “lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP”; + Thay thế cụm từ “Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân Thành phố” tại điểm b khoản 4 Điều 11; điểm b, điểm c, điểm d khoản 5 Điều 14 bằng cụm từ “Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố”; + Thay thế cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn” tại Điều 3 bằng cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã”; + Thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” bằng cụm từ “Ủy ban		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			nhân dân cấp xã”; cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện”, “Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã” bằng cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 2; điểm b khoản 2 Điều 6; khoản 3, khoản 4 Điều 7; điểm b khoản 3 Điều 8; Điều 9; điểm g khoản 2 Điều 11; khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 13; khoản 1, điểm d, điểm đ khoản 2, điểm e khoản 3 Điều 14; điểm b khoản 5 Điều 20; tiêu đề mục 6; khoản 3, khoản 5 Điều 21, khoản 4 Điều 22; tiêu đề mục 7; điểm a khoản 4, điểm c khoản 5 Điều 26; tiêu đề mục 9; điểm a khoản 3 Điều 32; Điều 34; khoản 1 Điều 35		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
37.	Quyết định	49/2024/QĐ-UBND 25/7/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về việc thực hiện công tác cán bộ đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	- Thay thế cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã” tại Điều 3 bằng cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã”; - Thay thế cụm từ “Ban Thường vụ quận, huyện, thị ủy” bằng cụm từ “Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường”; thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã”; thay thế cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã”; thay thế cụm từ “thuộc huyện” bằng cụm từ “thuộc xã”; thay thế cụm từ “Phòng Nội vụ” bằng cụm từ “Phòng Văn hoá - Xã hội” tại Quy định và Phụ lục 3 ban hành kèm theo	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 79/2025/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy định về quản lý, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, cán bộ, công chức, người thực hiện chế độ hợp đồng trong tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	19/12/2025

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND		
38.	Quyết định	68/2024/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp thành phố trên địa bàn thành phố Hà Nội	- Khoản 1 Điều 3; - Khoản 4 Điều 4; - Khoản 1 Điều 5; - Khoản 1 Điều 6; - Tên Điều 7 và Điểm a, Điểm c Khoản 1 Điều 7; - Điểm b Khoản 2 Điều 9; - Khoản 3 Điều 9; - Điểm d Khoản 1 Điều 10; - Điểm c Khoản 2 Điều 10; - Khoản 4 Điều 10; - Khoản 5 Điều 12; - Khoản 6 Điều 12; - Tên Điều 13 và Khoản 2 Điều 13; - Khoản 2 Điều 16;	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 82/2025/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của UBND Thành phố về việc sửa đổi một số điều Quy định kèm theo Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 05/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp thành phố trên địa bàn thành phố Hà Nội	02/1/2026
39.	Quyết định	22/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật bảo trì hạ tầng giao thông đường bộ	20 mã hiệu gồm: - GT1.12.00 Xử lý cao su sinh lún - GT2.12.00 Cắt cỏ bằng máy;	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 84/2025/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số định mức kinh tế kỹ	05/01/2026

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		trên địa bàn thành phố Hà Nội	- GT6.07.00 Dán lại lớp phản quang biển báo giao thông, các công trình giao thông - GT7.11.00 Vệ sinh dải phân cách, tường phòng hộ, tôn lượn sóng, gờ chắn bánh cầu, dải phân cách trên cầu; - GT8.04.40 Công tác rửa lan can cầu; - VBH1.01.00 Tuần tra, bảo vệ, vệ sinh thường xuyên cầu bộ hành; - VĐ3 1.01.00 Tuần tra, bảo vệ, điều hành giao thông ban ngày; - VĐ3 1.02.00 Tuần tra, bảo vệ, điều hành giao thông ban đêm; - VĐ3 2.01.01 Kiểm tra thường xuyên cầu - TH.01.01.01 Lắp đặt, tháo dỡ tủ điều khiển; - TH.01.01.02 Thiết lập chương trình điều khiển;	thuật bảo trì hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND thành phố Hà Nội	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			+ TH.01.02.00 Lắp dựng, tháo dỡ cột đèn THGT TH.01.02.01 Lắp dựng, tháo dỡ cột đèn tín hiệu giao thông bằng thủ công; + TH.01.02.02 Lắp dựng, tháo dỡ cột đèn tín hiệu giao thông trên cột không có cần vươn (chiều cao cột >3m và ≤5m); + TH.01.02.03 Lắp dựng, tháo dỡ cột đèn tín hiệu giao thông trên cột có cần vươn (Chiều dài cần vươn ≤ 5m); + TH.01.02.04 Lắp dựng, tháo dỡ cột đèn tín hiệu giao thông trên cột có cần vươn (Chiều dài cần vươn > 5m); - TH.01.04.00 Lắp đặt, tháo dỡ đèn tín hiệu giao thông + TH.01.04.01 Lắp đặt, tháo dỡ đèn tín hiệu giao thông bằng thủ công;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			+ TH.01.04.02 Lắp đặt, tháo dỡ đèn tín hiệu giao thông dùng xe nâng - TH.01.06.00 Kéo rải cáp (Cáp nguồn, cáp điều khiển) + TH.01.06.01 Kéo rải cáp ngầm; + TH.01.06.02 Kéo rải cáp treo - TH.01.14.01 Thi công cọc tiếp địa - TH.02.01.01 Quản lý đèn tín hiệu giao thông - TH.02.02.01 Điều chỉnh chu kỳ đèn - TH.02.05.01 Thay thiết bị trong tủ điều khiển; - TH.02.09.01 Thay module đèn tín hiệu giao thông, thay đèn tín hiệu giao thông bằng thủ công; - TH.02.09.02 Thay module đèn tín hiệu giao thông, đèn tín hiệu giao thông, tấm pin năng		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			lượng mặt trời, bảng LED chữ hư hỏng dùng xe nâng; - TH.02.15.01 Thay cáp ngầm		
40.		19/2016/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 của UBND thành phố Hà Nội ban hành quy định về việc lắp đặt, quản lý, sử dụng hộp thư tập trung, hệ thống cáp viễn thông, hệ thống phủ sóng trong các tòa nhà nhiều tầng có nhiều chủ sử dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Bãi bỏ các quy định về lắp đặt hệ thống cáp viễn thông và hệ thống phủ sóng trong các tòa nhà nhiều tầng có nhiều chủ sử dụng	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND về việc quy định quản lý, lắp đặt mạng cáp viễn thông, hệ thống thu phát sóng di động trong khu dân cư, nhà chung cư, công trình công cộng, khu chức năng, cụm công nghiệp và cải tạo, sắp xếp các đường dây, cáp đi nổi trên cột treo cáp trên địa bàn thành phố Hà Nội	18/08/2025